

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *299*/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày *05* tháng *3* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ
về chính sách phát triển nghề công chứng

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp, Chủ tịch Hiệp hội công chứng viên Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTgTTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo t/h);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP.

BỘ TRƯỞNG



Lê Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại điểm a Mục 1 phần III Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng (sau đây tắt gọi là Nghị quyết số 172/NQ-CP), Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết với các nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết đến các Bộ, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là UBND cấp tỉnh), Sở Tư pháp, cán bộ, công chức, viên chức, công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đã đề ra; xác định trách nhiệm cụ thể đối với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết, bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện đầy đủ, đồng bộ, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đối với các nhiệm vụ đã được phân công trong Nghị quyết.

2. Các hoạt động triển khai phải phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị và hoạt động hành nghề công chứng, đồng thời định hướng cho việc sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, các chính sách có liên quan đến hoạt động công chứng trong thời gian tới.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có sự phối hợp, liên kết, hỗ trợ lẫn nhau nhằm đạt được mục tiêu của Nghị quyết.

4. Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời đảm bảo sự phối hợp có hiệu quả giữa Bộ Tư pháp với các Bộ, ngành ở Trung ương, các địa

phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

5. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với các hoạt động để triển khai thực hiện Nghị quyết, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm của Bộ Tư pháp, UBND cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

B. NỘI DUNG

I. XÂY DỰNG, BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI VÀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết

- Sản phẩm cần đạt được: Kế hoạch của Bộ Tư pháp và UBND cấp tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2021.

- Cơ quan chủ trì:

+ Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

+ Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp:

+ Ở Trung ương: Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

+ Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:

+ Ở Trung ương: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

+ Ở địa phương: Kinh phí của địa phương.

2. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng, công chứng viên và ý nghĩa của việc ban hành chính sách phát triển nghề công chứng

2.1. Xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với các địa phương, các Bộ, ngành có liên quan về những nội dung cơ bản của Nghị quyết và những việc cần thực hiện nhằm triển khai thi hành Nghị quyết

- Sản phẩm cần đạt được: Các công văn, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

2.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng theo tinh thần của Nghị quyết số 172/NQ-CP

- Sản phẩm cần đạt được: Nhận thức về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng được nâng cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì:

+ Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

+ Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp:

+ Ở Trung ương: Bộ, ngành được giao nhiệm vụ trong Nghị quyết, UBND cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:

+ Ở Trung ương: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

+ Ở địa phương: Kinh phí của địa phương.

II. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ CÔNG CHỨNG VÀ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN

1. Sửa đổi Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm hoàn thiện thể chế về công chứng

1.1. Tổng kết thực hiện Luật Công chứng năm 2014

- Sản phẩm cần đạt được: Hội nghị tổng kết được tổ chức và Báo cáo tổng kết được xây dựng trên cơ sở kết quả tổng kết của các địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam (sau đây viết tắt là HHCCV Việt Nam) và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:

+ Ở Trung ương: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

+ Ở địa phương: Kinh phí của địa phương.

1.2. Xây dựng Luật Công chứng (sửa đổi)

- Sản phẩm cần đạt được: Luật Công chứng (sửa đổi).
- Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

1.3. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Công chứng (sửa đổi)

- Sản phẩm cần đạt được: Nghị định và các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Công chứng (sửa đổi) được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Sau khi Luật Công chứng (sửa đổi) được ban hành.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành có liên quan, UBND cấp tỉnh, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

2. Rà soát các quy định pháp luật về dân sự, đất đai, nhà ở, đầu tư, giao dịch bảo đảm... liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng; quy định về việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả, giả mạo người yêu cầu công chứng và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Báo cáo kết quả rà soát được xây dựng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

III. ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG

1. Hoàn thiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng tại các địa phương và ban hành quy chế khai thác, sử dụng

- Sản phẩm cần đạt được: Cơ sở dữ liệu công chứng tại các địa phương được xây dựng và hoàn thiện; quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

- Cơ quan chủ trì: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của địa phương và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu công chứng toàn quốc

- Sản phẩm cần đạt được: Cơ sở dữ liệu công chứng toàn quốc được xây dựng và đưa vào sử dụng.
- Thời gian thực hiện: Các năm 2025 - 2035.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin), HHCCV Việt Nam.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành có liên quan, UBND cấp tỉnh.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp, HHCCV Việt Nam và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn địa phương triển khai thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế

- Sản phẩm cần đạt được: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Các năm 2021 - 2025.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

4. Thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế

- Sản phẩm cần đạt được: Việc liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế được triển khai trong thực tế.
- Thời gian thực hiện: Các năm 2022 - 2025.
- Cơ quan chủ trì: Theo chỉ đạo của UBND các tỉnh, thành phố Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hải Dương và UBND cấp tỉnh tại các địa phương khác thực hiện thí điểm.
- Cơ quan phối hợp: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh thực hiện thí điểm.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của địa phương.

5. Tổ chức đào tạo, tập huấn việc khai thác sử dụng hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường điện tử và thực hiện việc cập nhật, kết nối, chia sẻ các dữ liệu có liên quan đến hoạt động công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Các chương trình đào tạo, tập huấn được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì:
 - + Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Công nghệ thông tin, Cục Hỗ trợ tư pháp).
 - + Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp:
 - + Ở Trung ương: HHCCV Việt Nam, các Bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
 - + Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:
 - + Ở Trung ương: Kinh phí của Bộ Tư pháp.
 - + Ở địa phương: Kinh phí của địa phương.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của các quốc gia khác về mô hình kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin về công chứng, công chứng số

- Sản phẩm cần đạt được: Các chương trình hợp tác được ký kết và triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan, tổ chức chủ trì:
 - + Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Hỗ trợ tư pháp, Vụ Hợp tác quốc tế); HHCCV Việt Nam.
 - + Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp:
 - + Ở Trung ương: Các Bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
 - + Ở địa phương: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:
 - + Hoạt động do Bộ Tư pháp chủ trì: Kinh phí của Bộ Tư pháp, kinh phí của dự án hợp tác (nếu có).
 - + Hoạt động do HHCCV Việt Nam chủ trì: Kinh phí của Hiệp hội và kinh phí của dự án hợp tác (nếu có).

+ Hoạt động do Sở, ngành được UBND cấp tỉnh giao chủ trì: Kinh phí của địa phương và kinh phí của dự án hợp tác (nếu có).

+ Hoạt động do Hội công chứng viên chủ trì: Kinh phí của Hội công chứng viên và kinh phí của dự án hợp tác (nếu có).

7. Kiểm tra, khảo sát, đánh giá, tổ chức tọa đàm, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Các đoàn kiểm tra, các nội dung đánh giá, khảo sát được thực hiện; các hội thảo, tọa đàm được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Theo từng giai đoạn.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp và kinh phí của HHCCV Việt Nam.

IV. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨNG VIÊN CHUYÊN NGHIỆP, CHẤT LƯỢNG CAO

1. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng

1.1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng bảo đảm xác định chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng theo từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu công chứng hợp đồng, giao dịch, bản dịch.

- Sản phẩm cần đạt được: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Theo từng giai đoạn.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Học viện Tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Bổ trợ tư pháp, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

1.2. Ban hành Quy chế phát triển số lượng, tăng cường chất lượng đội ngũ giảng viên đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng; quy chế về chế độ thỉnh giảng, tuyển chọn, đánh giá chất lượng giảng dạy, bồi dưỡng kỹ năng sư phạm, kinh nghiệm thực tế

- Sản phẩm cần đạt được: Quy chế được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Các năm 2021 - 2024.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Học viện Tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Cục Bổ trợ tư pháp, HHCCV Việt Nam, các Bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

1.3. Đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghề công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Chương trình đào tạo, bồi dưỡng được cập nhật, sửa đổi, bổ sung.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Học viện Tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Cục Bổ trợ tư pháp, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tập sự hành nghề công chứng

2.1. Tăng cường quản lý việc tập sự hành nghề công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Các giải pháp tăng cường quản lý về thời gian, nội dung, kết quả tập sự được triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì:
 - + Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
 - + Ở địa phương: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Cơ quan phối hợp: HHCCV Việt Nam và các Hội công chứng viên địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:
 - + Ở Trung ương: Kinh phí của Bộ Tư pháp.
 - + Ở địa phương: Kinh phí của địa phương.

2.2. Bảo đảm chất lượng các kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Các kỳ kiểm tra được tổ chức theo quy định.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: HHCCV Việt Nam, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

3. Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đăng ký hành nghề công chứng theo đúng quy định

- Sản phẩm cần đạt được: Các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đăng ký hành nghề công chứng được thực hiện đúng quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt và xử lý triệt để các vấn đề phát sinh trong quá trình hành nghề của công chứng viên

- Sản phẩm cần đạt được: Công tác phối hợp, trao đổi thông tin được tăng cường qua nhiều hình thức khác nhau (Công văn, trao đổi trực tiếp, các cuộc họp, buổi làm việc...).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành có liên quan; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

V. PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG ỔN ĐỊNH, BỀN VỮNG, PHÂN BỐ HỢP LÝ GẮN VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐỊA BÀN CẤP HUYỆN

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong việc phát triển các tổ chức hành nghề công chứng, chuyển đổi hoạt động của các Phòng công chứng, xây dựng Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Văn bản chỉ đạo, hội thảo, tọa đàm, các buổi làm việc trực tiếp, các đoàn công tác, đoàn thanh tra, kiểm tra được thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương, HHCCV Việt Nam và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

2. Ban hành và tổ chức thực hiện Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng của các địa phương được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung.

- Thời gian thực hiện: Các năm 2021 - 2025.

- Cơ quan chủ trì: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của địa phương.

3. Thực hiện chuyển đổi, nâng cao chất lượng hoạt động của các Phòng công chứng đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các Phòng công chứng đã tự chủ; chuyển đổi hoặc giải thể các Phòng công chứng hoạt động không hiệu quả tại các địa bàn mà Văn phòng công chứng đã đáp ứng được nhu cầu công chứng; thành lập mới Phòng công chứng theo quy định

- Sản phẩm cần đạt được: Các Phòng công chứng đủ điều kiện được chuyển đổi sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; các giải pháp hỗ trợ Phòng công chứng đã tự chủ được đề xuất và thực hiện; chuyển đổi, giải thể, thành lập mới Phòng công chứng đúng quy định của Luật Công chứng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp), Hội công chứng viên, các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của địa phương.

VI. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG; PHÁT HUY TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

1. Xây dựng Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng tại địa phương

- Sản phẩm cần đạt được: Đề án được xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Theo chỉ đạo của UBND cấp tỉnh.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của địa phương.

2. Hoàn thiện, nâng cấp phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động công chứng được hoàn thiện và nâng cấp.
- Thời gian thực hiện: Các năm 2021 - 2025.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Công nghệ thông tin, Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, HHCCV Việt Nam.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Các đoàn thanh tra, kiểm tra được tổ chức; các kết luận thanh tra, kiểm tra được ban hành; các hành vi vi phạm trong lĩnh vực công chứng được phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì:
 - + Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp, Thanh tra Bộ).
 - + Ở địa phương: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, HHCCV Việt Nam.
- Cơ quan phối hợp:
 - + Ở Trung ương: HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
 - + Ở địa phương: Hội công chứng viên và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:
 - + Ở Trung ương: Kinh phí của Bộ Tư pháp.
 - + Ở địa phương: Kinh phí của địa phương.

4. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm về tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực công chứng và thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 172/NQ-CP

- Sản phẩm cần đạt được: Các hội thảo, tọa đàm được tổ chức.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

5. Nâng cao trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên trong việc thực hiện quy định pháp luật về công chứng

5.1. Ban hành Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng

- Sản phẩm cần đạt được: Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng được ban hành, thay thế Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.
- Cơ quan chủ trì: HHCCV Việt Nam.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp) và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của HHCCV Việt Nam.

5.2. Triển khai việc nghiên cứu thành lập Quỹ bồi thường thiệt hại của HHCCV Việt Nam

- Sản phẩm cần đạt được: Quỹ bồi thường thiệt hại được thành lập và đi vào hoạt động.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2030.
- Cơ quan chủ trì: HHCCV Việt Nam.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp) và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của HHCCV Việt Nam.

5.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với hoạt động hành nghề của các hội viên

- Sản phẩm cần đạt được: Kết quả kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm được

thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì:

+ Ở Trung ương: HHCCV Việt Nam.

+ Ở địa phương: Hội công chứng viên.

- Cơ quan phối hợp:

+ Ở Trung ương: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp) và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Ở địa phương: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ:

+ Ở Trung ương: Kinh phí của HHCCV Việt Nam.

+ Ở địa phương: Kinh phí của Hội công chứng viên.

6. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP

- Sản phẩm cần đạt được: Các đoàn kiểm tra được tổ chức; các nội dung sơ kết, tổng kết được thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, HHCCV Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí của Bộ Tư pháp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. BỘ TƯ PHÁP

1. Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp được giao chủ trì các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, hàng năm thực hiện việc rà soát, đưa vào kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, kế hoạch công tác của đơn vị để tổ chức thực hiện bảo đảm tính khả thi, đúng tiến độ, hiệu quả.

2. Cục Bổ trợ tư pháp là đơn vị chủ trì việc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; tham mưu việc sơ kết, tổng kết, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm thẩm định, báo cáo Lãnh đạo Bộ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ; hướng dẫn cụ thể các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán

và thanh quyết toán theo quy định.

4. Các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ Tư pháp (Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật) có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, chủ động hỗ trợ đơn vị được giao chủ trì trong việc thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

5. Ngoài các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Cục Bổ trợ tư pháp và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với đơn vị được giao chủ trì của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Công Thương, Ngân hàng nhà nước Việt Nam để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 172/NQ-CP.

II. ĐỀ NGHỊ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP, Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của địa phương mình, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP tại địa phương mình.

Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND cấp tỉnh trong việc triển khai, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP và Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

1. HHCCV Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch của Hiệp hội để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 172/NQ-CP, Kế hoạch này; báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Hội công chứng viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch của Hội công chứng viên trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 172/NQ-CP và Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về HHCCV Việt Nam, Sở Tư pháp địa phương. *LM*